

Số: 2599/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 2597/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 424/TTr-SNNMT ngày 09 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và thay thế các Quyết định, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng.

2. Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giống và Vật tư nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NNMT, NC. N

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trọng Yên

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng**

*(Kèm theo Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn cấp tỉnh và hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ cấp xã thực hiện công tác khuyến nông theo quy định của pháp luật; đồng thời thực hiện các hoạt động về công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, cung ứng, hợp tác nghiên cứu, thử nghiệm, khảo nghiệm giống cây trồng nông nghiệp, lâm nghiệp, giống vật nuôi và thủy sản; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào công tác sản xuất giống cây trồng nông lâm nghiệp, vật nuôi và thủy sản; phân phối một số loại vật tư nông nghiệp phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông.

2. Xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ khuyến nông địa phương và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, hỗ trợ công tác khuyến nông xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng.

4. Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, thông tin tuyên truyền, diễn đàn, tọa đàm, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, tham quan học tập nâng cao năng lực cho đội ngũ khuyến nông cấp xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng, nông dân, người sản xuất.

5. Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp gắn với du lịch phù hợp với từng địa phương và định hướng phát triển của ngành; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình,

diễn hình sản xuất ra diện rộng; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn.

6. Tổ chức thực hiện và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về khuyến nông - giống và vật tư nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

7. Tư vấn, dịch vụ, hợp tác quốc tế, hợp tác công tư trong hoạt động khuyến nông theo quy định của pháp luật; tham gia dịch vụ nghiên cứu, thiết kế, thi công cảnh quan; thực hiện dịch vụ thông tin, hội thảo, diễn đàn, triển lãm, xúc tiến thương mại về nông nghiệp.

8. Phối hợp thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông trên địa bàn toàn tỉnh.

9. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phòng chống và khắc phục hậu quả sau thiên tai, dịch bệnh và thực hiện các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ môi trường tại địa phương.

10. Tổ chức nghiên cứu, khảo nghiệm, chọn tạo, phục tráng, bảo tồn nguồn gen, sản xuất, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản và vật tư nông nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; khảo nghiệm, thử nghiệm và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật về một số giống cây trồng, giống vật nuôi, thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư nông nghiệp khác theo quy định; tổ chức bình tuyển, chọn lọc cây đầu dòng, xây dựng vườn cây đầu dòng một số loại giống nông, lâm nghiệp và giống thủy sản bố mẹ.

11. Hợp tác, liên doanh, liên kết, kinh doanh các loại giống, sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản và vật tư nông nghiệp.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Trung tâm gồm lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và trạm thuộc Trung tâm.

1. Lãnh đạo Trung tâm: Gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật

a) Giám đốc: Quản lý, chỉ đạo chung và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc: Là người giúp Giám đốc thực hiện nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp

luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt sẽ ủy quyền cho 01 Phó Giám đốc điều hành mọi hoạt động của đơn vị.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp và Kinh doanh.

b) Phòng Thông tin - Huấn luyện.

c) Phòng Khuyến nông về Trồng trọt và Lâm nghiệp.

d) Phòng Khuyến nông về Chăn nuôi và Thủy sản.

3. Các Trạm Giống và Vật tư nông nghiệp

a) Trạm Giống và Vật tư nông nghiệp Lâm Đồng.

b) Trạm Giống và Vật tư nông nghiệp Bình Thuận.

c) Trạm Giống và Vật tư nông nghiệp Đắk Nông.

d) Trạm Quản lý Khu sản xuất và Kiểm định giống thủy sản tập trung Chí Công. Trạm có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và trạm thuộc Trung tâm có Trưởng phòng, Trạm trưởng và các Phó Trưởng phòng, Phó Trạm trưởng. Số lượng Phó Trưởng phòng, Phó Trạm trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và trạm thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quy định và theo quy định của pháp luật.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và trạm thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Trung tâm tổ chức, triển khai thực hiện đúng các nội dung của Quy định này.

2. Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông; Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các trạm trực thuộc; thực hiện bố

trí viên chức, người lao động phù hợp theo quy định của pháp luật; xây dựng, ban hành nội quy, quy chế làm việc của Trung tâm để tổ chức thực hiện theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.